

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán nhà nước.

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN LIÊN VIỆT**
- Giấy phép thành lập và hoạt động Công ty Chứng khoán số: 104/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 12/02/2009 và các Quyết định sửa đổi, bổ sung.
- Vốn điều lệ: **250.000.000.000** đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **250.000.000.000** đồng
- Địa chỉ: Lầu 2 Tòa nhà Him Lam số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại: 028. 7309 8198
- Số fax: 028. 3514 6799
- Website: www.lvs.com.vn
- **Quá trình hình thành và phát triển:**
 - ✓ Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt (LVS) là doanh nghiệp thành lập theo Quyết định số 104/UBCK-GP ngày 12/02/2009 của Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước, với tên giao dịch ban đầu là Công ty Cổ phần Chứng Khoán Viettranimex. Ngày 20/04/2010, Công ty chính thức đổi tên thành Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt theo Quyết định số 316/UBCK-GP của Ủy ban Chứng Khoán Nhà Nước.
 - ✓ LVS chính thức được công nhận là thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 13/QĐ-SGDHN ngày 11/01/2010, thành viên giao dịch của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 103/QĐ-SGDHCM ngày 05/02/2010 và thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam theo Quyết định số 112/GCNTVLK ngày 10/9/2009.
 - ✓ Ngày 06/02/2013, LVS tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường tự nguyện chấm dứt tư cách thành viên giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.
 - ✓ Ngày 20/09/2013, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội đã có quyết định số: 464/QĐ-SGDHN về việc chấm dứt tư cách thành viên giao dịch của LVS tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh có

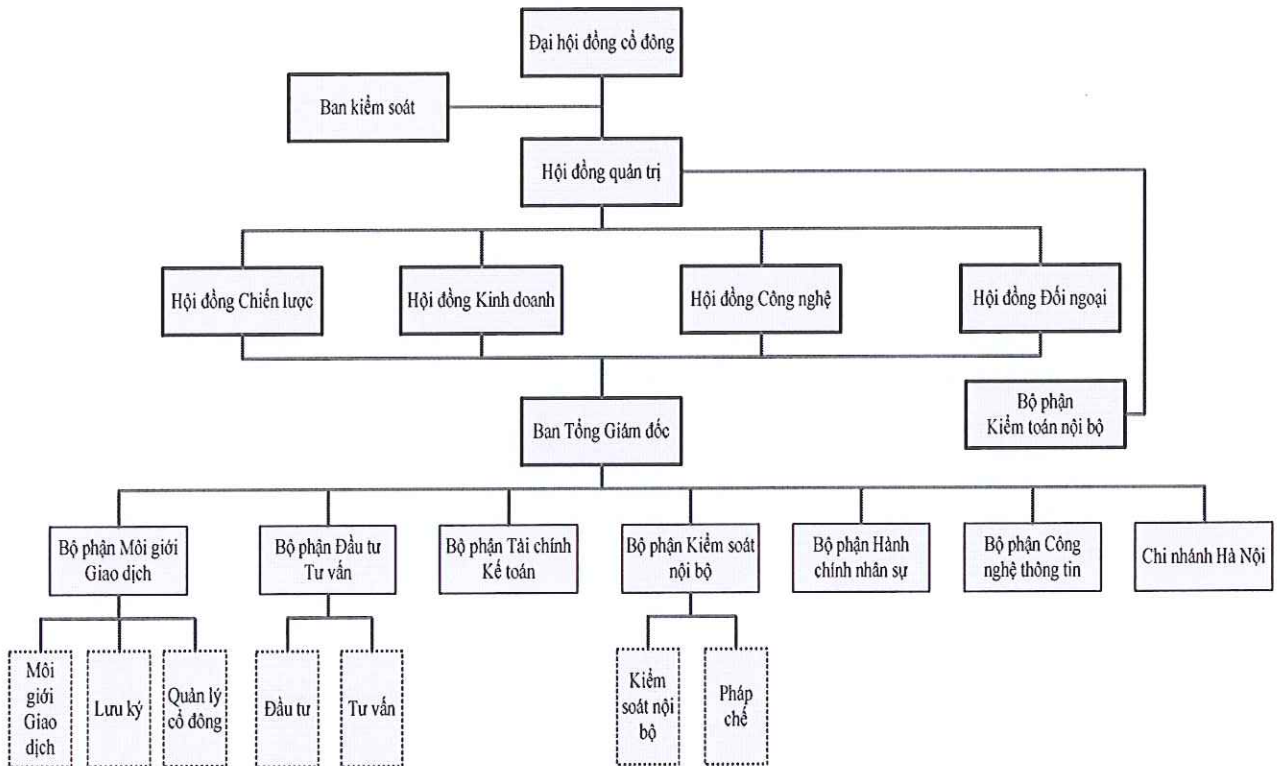
- quyết định số 08/2013/QĐ-SGDHCM chấm dứt tư cách thành viên giao dịch của LVS tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh.
- ✓ Hiện LVS vẫn còn là thành viên lưu ký của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam.
 - ✓ Ngày 04/06/2013, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường, Công ty đã bầu lại Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thay đổi người đại diện pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc.
 - ✓ Ngày 06/08/2013, LVS chuyển trụ sở chính từ Hà Nội vào Hồ Chí Minh theo Quyết định điều chỉnh số 33/GPĐC-UBCK và chuyển chi nhánh Hồ Chí Minh ra Hà Nội.
 - ✓ Ngày 23/06/2015, LVS thay đổi trụ sở chính từ Tầng 11 Tòa nhà LienVietPostBank số 2A Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đakao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh về địa chỉ Lầu 2, tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 30/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - ✓ Ngày 25/07/2016, LVS tăng vốn điều lệ từ 125.000.000.000 đồng lên 250.000.000.000 đồng theo Quyết định số 24/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - ✓ Ngày 24/10/2016, LVS bổ sung nghiệp vụ kinh doanh: Tư vấn đầu tư chứng khoán theo Giấy phép điều chỉnh số 38/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - ✓ Ngày 16/11/2016, LVS thay đổi người đứng đầu chi nhánh LVS - Hà Nội theo Quyết định số 1243/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - ✓ Ngày 28/07/2017, LVS được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận giao dịch làm thay đổi quyền sở hữu cổ phần chiếm từ 10% trở lên vốn điều lệ đã góp của Công ty chứng khoán theo Quyết định số 704/QĐ-UBCK.
 - ✓ Ngày 23/08/2017, tại Đại hội đồng cổ đông bất thường LVS đã bầu lại Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc.
 - ✓ Ngày 13/09/2017, LVS thay đổi chức danh người đại diện pháp luật theo Giấy phép điều chỉnh số 45/GPĐC-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
 - ✓ Quyết định số 582/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 01/09/2020 về việc thay đổi địa chỉ chi nhánh.
 - ✓ Ngày 29/04/2021, LVS được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Giấy phép bổ sung nghiệp vụ: Bảo lãnh phát hành chứng khoán theo Quyết định số 24/GPĐC-UBCK.
 - ✓ Ngày 21/03/2022, LVS được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp Giấy nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 9 với mã số doanh nghiệp là 0309312029.
 - ✓ Ngày 10/10/2022, LVS được Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Thành Phố Hà Nội cấp Giấy nhận đăng ký doanh nghiệp thay đổi lần thứ 11 với mã số doanh nghiệp là 0309312029-001.
 - ✓ Ngày 16/03/2023, LVS được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp Quyết định về việc sửa đổi Quyết định thành lập Chi nhánh Công ty chứng khoán theo Quyết định số 169/QĐ-UBCK.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Công ty hoạt động kinh doanh theo ngành nghề được cấp theo giấy phép bao gồm: Môi giới chứng khoán; Lưu ký chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán.
- Công ty có hoạt động tại:
 - ✓ Trụ sở chính: Lầu 2 tòa nhà Him Lam, số 234 Ngô Tất Tố, Phường 22, Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.
 - ✓ Chi nhánh Hà Nội: Tầng 6, Tòa nhà Lienvietpostbank, số 210 Trần Quang Khải và số 17 Tông Đản, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị : Sơ đồ tổ chức Công ty



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

- ✓ Hội đồng quản trị quyết định, chỉ đạo các vấn đề trọng yếu ảnh hưởng tới tổng thể hoạt động của LVS và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ LVS. Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo Pháp luật của LVS.
- ✓ Tổng Giám đốc thực thi các chỉ đạo của Hội đồng quản trị, có vai trò tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị, chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức điều hành hoạt động nghiệp vụ, tác nghiệp của LVS theo phạm vi thẩm quyền và nhiệm vụ được giao.
- ✓ Dưới Tổng Giám đốc là các Bộ phận chuyên môn, Chi nhánh Hà Nội, Phòng nghiệp vụ sẽ làm việc theo chuyên môn và báo cáo trực tiếp cho Tổng Giám đốc về các hoạt động hàng ngày của Công ty.
- Các công ty con, công ty liên kết: không có.

4. Định hướng phát triển

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty: thực hiện nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán; đầu tư chứng khoán; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước; tạo tích lũy cho Công ty nhằm phát triển kinh doanh ngày càng lớn mạnh.
- Chiến lược phát triển trung và dài hạn: Công ty đã chấm dứt tư cách thành viên Sở giao dịch chứng khoán Hồ Chí Minh và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, do đó công ty định hướng lâu dài sẽ tập trung cung cấp các dịch vụ có liên quan lĩnh vực chứng khoán; phát huy thế mạnh hoạt động bảo lãnh phát hành (tư vấn doanh nghiệp, ...), tư vấn tài chính, đẩy mạnh hoạt động đầu tư, và các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật.
- Các mục tiêu phát triển bền vững: đầu tư thận trọng và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành để đảm bảo sự phát triển bền vững, ổn định của doanh nghiệp nói riêng và ngành chứng khoán nói chung.

5. Các rủi ro

- Rủi ro hệ thống của nền kinh tế liên quan đến thị trường như: thay đổi về chính sách của Nhà nước, rủi ro lãi suất, tỷ giá, lạm phát, rủi ro về thuế. Năm 2022 là một năm có rất nhiều rủi ro thị trường và nó là nguyên nhân chính gây ra sụt giảm lớn của thị trường chứng khoán Việt Nam.
- Rủi ro về tính minh bạch của các doanh nghiệp, tính không bền vững của các cổ phiếu.
- Rủi ro về tính thanh khoản: thị trường có nhiều dữ liệu xấu, không ổn định, không minh bạch dẫn đến giá cổ phiếu đi xuống thấp hơn giá trị cổ phiếu. Năm 2022, thanh khoản thị trường cổ phiếu thấp, giảm 23,3% so với bình quân năm 2021.
- Rủi ro về thông tin: thông tin doanh nghiệp, thị trường chưa thực sự minh bạch dẫn đến việc đầu tư còn gặp khó khăn.
- Rủi ro hoạt động: là rủi ro do các quy trình nội bộ quy định không đầy đủ hoặc có sai sót, do yếu tố con người, do các lỗi, sự cố của hệ thống hoặc do các yếu tố bên ngoài làm tổn thất về tài chính, tác động tiêu cực phi tài chính đối với LVS (bao gồm cả rủi ro pháp lý).

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2022, là năm đầy biến động của thị trường chứng khoán, tình hình kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều khó khăn, thị trường tài chính Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có nhiều biến động khó lường. Nhiều công ty chứng khoán trên thị trường có sự sụt giảm mạnh về doanh thu, lợi nhuận và thua lỗ. Chỉ số VN-Index giảm 491 điểm, tương đương giảm 32,78% so với kết thúc năm 2021. Trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước rất khó khăn, năm 2022 Công ty đã không đạt được kế hoạch kinh doanh như đã đề ra. Trước tình hình tài chính thế giới và trong nước đặc biệt khó khăn như vậy, công tác theo dõi cập nhật tình hình thị trường, tình hình cổ phiếu và dự báo sớm được các đơn vị phối hợp chặt chẽ nhịp nhàng. LVS đẩy mạnh việc giám sát và cảnh báo rủi ro thị trường thông qua xây dựng các kịch bản ứng phó với rủi ro trong từng điều kiện biến động. Bám sát

xu hướng thị trường, giám sát hoạt động tự doanh và nỗ lực quản trị, điều hành của Ban lãnh đạo cùng với sự cố gắng, đồng lòng của toàn bộ CBNV giúp LVS giảm một phần tổn thất từ hoạt động tự doanh, các hoạt động tư vấn, lưu ký chứng khoán, và quản lý cổ đông vẫn hoàn thành kế hoạch được giao.

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2022	Tăng(+)/giảm(-) so với TH năm 2021 (%)	Hoàn thành KH năm 2022 (%)
1	Doanh thu	79.365.088.697	23.481.120.221	65.774.601.705	-70%	36%
2	Chi phí	16.824.510.933	35.577.821.015	24.869.163.766	111%	143%
3	Lợi nhuận trước thuế	62.545.577.764	-11.971.315.103	40.905.437.939	-119%	-29%
4	Thuế TNDN	12.384.625.380	13.077.306	8.181.087.588	-100%	0%
5	Lợi nhuận sau thuế	50.160.952.384	-11.984.392.409	32.724.350.351	-124%	-37%

- Năm 2022, LVS ghi nhận doanh thu là 23,48 tỷ đồng, giảm 70% so với doanh thu đạt được trong năm 2021, và đạt 36% kế hoạch kinh doanh đã đề ra trong năm 2022. Trong đó, hoạt động tự doanh chứng khoán giảm lớn nhất tới 83% so với năm 2021 và chỉ đạt 26% kế hoạch đề ra. Thị trường chứng khoán giảm mạnh ảnh hưởng đến hoạt động tự doanh là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến tổng doanh thu và lợi nhuận năm 2022, các hoạt động kinh doanh khác của LVS vẫn được duy trì ổn định.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp của LVS năm 2022 là 11 tỷ đồng, trong đó bao gồm, chi phí lương nhân viên là 6,9 tỷ đồng, tăng 47% so với năm 2021; đạt 91% và thấp hơn kế hoạch kinh doanh đã đề ra là 12,2 tỷ đồng.
- Lợi nhuận sau thuế 2022 của LVS được ghi nhận là (11,98) tỷ đồng, không đạt kế hoạch kinh doanh đề ra và giảm 124% so với kết quả hoạt động năm trước.

2. Tổ chức và nhân sự

- **Danh sách Ban điều hành:**

✓ **Tổng Giám đốc: Huỳnh Văn Phát**

Sinh ngày: 28/05/1984

Số CCCD: 068084004239

Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh Sát Quản Lý

Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội

Ngày cấp: 10/05/2021

Trình độ: Cử nhân kinh tế

Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ và tài sản số: 67/QL06/QĐ-ĐT cấp ngày 09/02/2012

✓ **Kế toán Trưởng : Trần Lan Hương**

Sinh ngày: 19/06/1982

Số CMND: 023711473 Nơi cấp: CA TP.HCM Ngày cấp: 25/03/2015

Trình độ: Thạc sỹ kinh tế (chuyên ngành Kế toán – kiểm toán).

Chứng chỉ Kế toán Trưởng, Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ và tài sản số: 00201/QLQ cấp ngày 17/04/2009.

✓ **Giám đốc Chi nhánh Hà Nội: Trần Thị Thu Hương**

Sinh ngày: 12/09/1986

Số CCCD: 030186018478 Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội Ngày cấp: 10/07/2021

Trình độ: Thạc sỹ kinh tế.

Chứng chỉ Hành nghề Quản lý Quỹ và tài sản số: 001438/QLQ cấp ngày 30/06/2016.

– **Những thay đổi trong Ban điều hành: Không có.**

– **Cơ cấu và chính sách nhân sự:**

Tính đến 31/12/2022, số lượng nhân sự của LVS là 29 người, các khối kinh doanh chiếm 48,27% toàn nguồn lực LVS. Xét về trình độ học vấn, nhân sự có trình độ đại học và trên đại học chiếm tỷ lệ rất cao 93,1%. Lực lượng lao động tại LVS là các nhân sự đã gắn bó lâu dài, có trình độ chuyên môn cao, phù hợp với ngành tài chính chứng khoán. Với mức lương bình quân trong năm 2022 là 24.845.601 đồng/người tăng 11,97 % so với năm 2021.

STT	Tiêu chí	Năm 2021	Năm 2022
I	Theo trình độ lao động	31	29
1	Trình độ Đại học và trên Đại học	29	27
2	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	0	0
3	Lao động phổ thông	2	2
II	Theo giới tính	31	29
1	Nam	12	11
2	Nữ	19	18
III	Theo Khối nghiệp vụ	31	29
1	Khối quản trị	4	4
2	Khối Hỗ trợ	11	11
3	Khối Kinh doanh	16	14

- ✓ **Chính sách tuyển dụng:** Công ty luôn đề cao năng lực của từng người lao động và chào đón các ứng viên muốn đóng góp, gắn bó lâu dài với Công ty, có kiến thức, năng lực và trình độ chuyên môn. Công ty chú trọng việc tuyển dụng lao động phù hợp với yêu cầu công việc và phù hợp với quy định của pháp luật.
- ✓ **Chính sách đào tạo:** Nhân viên của Công ty sẽ được Công ty hỗ trợ đào tạo chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ nhằm phục vụ cho hoạt động của Công ty. Định kỳ, Công ty đều tổ chức các buổi đào tạo để nhân viên cập nhật các kiến thức và văn bản mới, phục vụ cho công việc cũng như giải đáp cho khách hàng. Chế độ hỗ trợ nhân viên chưa có chứng chỉ hành nghề chứng khoán được đào tạo tại các Trung tâm đào tạo của UBCK luôn được Công ty duy trì trong những năm qua.
- ✓ **Chính sách lương thưởng:** Công ty đã xây dựng Quy chế lương theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong việc chi trả lương cho nhân viên. Lương ngoài giờ được Công ty hỗ trợ và trả theo đúng quy định của Bộ Luật Lao Động. Hằng năm, Công ty sẽ đánh giá, xếp hạng loại lao động và có chế độ lương tháng thứ 13. Ngoài ra, căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh hằng năm của Công ty để thực hiện chính sách thưởng hiệu quả kinh doanh cho nhân viên theo năng lực, mức độ hoàn thành công việc và mức độ đóng góp vào kết quả kinh doanh chung của Công ty.
- ✓ **Chính sách phúc lợi xã hội:** Công ty đảm bảo đầy đủ các chế độ cho người lao động theo quy định của pháp luật như đóng bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, Hằng năm, Công ty đều có chế độ khám sức khỏe định kỳ cho người lao động tại các Cơ sở khám chữa bệnh uy tín và còn tổ chức cho nhân viên tham quan nghỉ mát để tăng cường sự gắn bó giữa các nhân viên với nhau cũng như với Công ty. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện đầy đủ các chế độ phúc lợi khác theo quy định của Luật lao động như hiếu hỉ, kết hôn, thăm hỏi ốm đau, sinh nhật, Đầu năm 2022, đại dịch Covid-19 vẫn còn diễn biến phức tạp, Công ty đã triển khai nhiều biện pháp linh hoạt để đảm bảo Công ty hoạt động bình thường, hiệu quả.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư lớn

- Các khoản đầu tư dự án lớn: Không có
- Các khoản đầu tư tài chính lớn đến ngày 31/12/2022:

ĐVT: đồng

Tài sản	Giá gốc	Giá trị hợp lý
1. Ngắn hạn	-	-
Cổ phiếu niêm yết	-	-
Cổ phiếu chưa niêm yết (*)	-	-
2. Dài hạn	114.849.500.000	107.822.260.000
Cổ phiếu niêm yết	99.969.500.000	92.942.260.000
- POT	29.746.530.000	40.260.000.000
- DIG	32.784.000.000	28.600.000.000
- MSN	19.149.870.000	15.086.460.000

Tài sản	Giá gốc	Giá trị hợp lý
- TCB	18.289.100.000	8.995.800.000
Cổ phiếu chưa niêm yết (*)	2.880.000.000	2.880.000.000
- Công ty CP Công nghiệp Cao su Coecco	2.880.000.000	2.880.000.000
Trái phiếu	12.000.000.000	12.000.000.000
- Trái phiếu Ngân hàng Bưu điện Liên Việt	12.000.000.000	12.000.000.000
Cộng	114.849.500.000	107.822.260.000

(*) Ghi chú: Giá trị hợp lý của chứng khoán chưa niêm yết không xác định được, giá trị hợp lý được trình bày theo giá trị ghi sổ kế toán do không có đủ cơ sở đáng tin cậy để xác định giá trị hợp lý.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Tỷ lệ tăng(+)/giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	485.361.201.346	248.062.736.458	-49%
Doanh thu	79.260.553.923	23.481.120.221	-70%
Thuế TNDN	12.384.625.380	13.077.306	-99,9%
Lợi nhuận trước thuế	62.545.577.764	-11.971.315.103	-119%
Lợi nhuận sau thuế	50.160.952.384	-11.984.392.409	-124%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Quy mô vốn			
- Vốn điều lệ	Đồng	250.000.000.000	250.000.000.000
- Tổng tài sản	Đồng	485.361.201.346	248.062.736.458
- Tỷ lệ an toàn tài chính	%	320,45	291,48
2. Chỉ tiêu thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	14,22	53,94
3. Chỉ tiêu cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,02	0,01
- Hệ số nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,02	0,01
4. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Doanh thu hoạt động/ Tổng tài sản	Lần	0,16	0,09
- Doanh thu hoạt động/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,17	0,10

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
5. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu hoạt động	%	63,29	-51,07
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	10,33	-4,83
-Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	10,59	-4,88

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 25.000.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần).
- Cổ phần phổ thông: 25.000.000 cổ phần.
- Cổ phần hạn chế: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

STT	Đối tượng	Cổ đông trong nước			Cổ đông nước ngoài			Tổng cộng		
		SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	SL cổ phần	Tỷ lệ	SL cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
I. Cổ đông sở hữu từ 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết trở lên										
1	Cá nhân	2	23.625.000	94,5%	-	-	0,0%	2	23.625.000	94,5%
2	Tổ chức	1	1.375.000	5,5%	-	-	0,0%	1	1.375.000	5,5%
Cộng		3	25.000.000	100%	-	-	-	3	25.000.000	100%
II. Cổ đông sở hữu nhỏ hơn 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết										
1	Cá nhân	-	-	0%	-	-	-	-	-	0%
2	Tổ chức	-	-	0%	-	-	-	-	-	0%
Cộng		-	-	0%	-	-	-	-	-	0%
Tổng cộng		3	25.000.000	100%	-	-	-	3	25.000.000	100%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trước những diễn biến bất lợi của thị trường chứng khoán Việt Nam trong năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh của LVS không đạt được như kế hoạch đề ra, cụ thể:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2022 đạt 23,48 tỷ đồng, hoàn thành 36% kế hoạch và giảm 75% so với năm 2021;
- Lợi nhuận trước thuế năm 2022 lỗ 11,97 tỷ đồng không hoàn thành kế hoạch đề ra.

❖ Hoạt động tự doanh:

Không nằm ngoài khó khăn chung của các công ty chứng khoán và các quỹ đầu tư năm 2022, hoạt động tự doanh của LVS không đạt kế hoạch đề ra, doanh thu tự doanh năm đạt 15,02 tỷ đồng đạt 26% kế hoạch và giảm 83% so với năm 2021.

❖ Hoạt động tư vấn: nâng cao uy tín, duy trì ổn định

Hoạt động tư vấn được xác định là mảng hoạt động kinh doanh chính của LVS. Năm 2022, doanh thu hoạt động tư vấn đạt 4,21 tỷ đồng hoàn thành 97% kế hoạch, tăng 8% so với năm 2021.

❖ Hoạt động quản lý cổ đông duy trì ổn định

Doanh thu hoạt động quản lý cổ đông năm 2022 đạt 4,04 tỷ đồng, hoàn thành 100% kế hoạch đề ra và tương đương so với năm 2021.

2. Tình hình tài chính

- Tình hình tài sản

DVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
I	Tài sản ngắn hạn	165.251.514.669	136.090.038.323
1	Tài sản tài chính	163.230.774.650	135.675.038.853
2	Tài sản ngắn hạn khác	2.020.740.019	414.999.470
II	Tài sản dài hạn	320.109.686.677	111.972.698.135
1	Tài sản tài chính dài hạn	317.860.000.000	107.822.260.000
2	Tài sản cố định	1.191.876.593	3.414.448.216
3	Bất động sản	-	-
4	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	-	-
5	Tài sản dài hạn khác	1.057.810.084	735.989.919
6	Dự phòng suy giảm giá tài sản dài hạn khác	-	-
III	Tổng cộng tài sản	485.361.201.346	248.062.736.458

Năm 2022, tổng tài sản của LVS đạt 248,06 tỷ đồng, trong đó:

- ✓ Tài sản ngắn hạn chiếm 54,86% tổng tài sản, giảm 17,65% so với 2021, đạt 136,09 tỷ đồng, chủ yếu nằm ở tài sản tài chính.
- ✓ Tài sản dài hạn chiếm đến 45,14% tổng tài sản với mức giảm lớn tới 65,02% so với 2021, đạt 111,97 tỷ đồng, chủ yếu nằm ở tài sản tài chính dài hạn.
- ✓ Tỷ suất sinh lời trên tài sản (ROA) giảm 15,16% từ mức 10,33% tại năm 2021 xuống mức (4,83)% vào cuối năm 2022.

– **Tình hình nợ phải trả:**

ĐVT: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
A	NỢ PHẢI TRẢ	11.666.862.666	2.565.875.936
I	Nợ phải trả ngắn hạn	11.623.886.690	2.522.899.960
1	Phải trả người bán ngắn hạn	1.531.936	31.437.436
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	450.000.000	420.000.000
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	4.501.452.812	96.568.158
4	Phải trả người lao động	443.249.999	590.878.789
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	132.402.000	113.802.000
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	516.429.231	604.885.294
7	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	2.447.077.857	60.207.761
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	3.131.742.855	605.120.522
II	Nợ phải trả dài hạn	42.975.976	42.975.976
B	VỐN CHỦ SỞ HỮU	473.694.338.680	245.496.860.522
C	TỔNG NGUỒN VỐN	485.361.201.346	248.062.736.458

- ✓ Năm 2022 nguồn vốn của LVS giảm, cơ cấu nguồn vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu chiếm tới 98,97%, nợ phải trả chỉ chiếm khoảng 1,03%.
- ✓ Nợ phải trả của Công ty tại ngày 31/12/2022 là 2,56 tỷ đồng, trong đó: Phải trả người lao động: 591 triệu đồng; Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn: 605 triệu đồng; Quỹ khen thưởng phúc lợi: 605 triệu đồng...
- ✓ LVS luôn đảm bảo thanh khoản ở mức cao, không phát sinh sự cố rủi ro nào cũng như không để phát sinh chậm trả nợ.
- ✓ Ngoài ra, trong năm 2022, Công ty không có bất kỳ khoản vay nào và hoạt động sản xuất kinh doanh chưa phát sinh các giao dịch có yếu tố ngoại tệ, do đó, LVS không chịu các rủi ro đến từ việc thay đổi tỷ giá hối đoái hay việc chênh lệch lãi suất.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Các hội đồng chuyên môn giúp việc cho Hội đồng quản trị, hỗ trợ, theo sát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện đúng các quy định, quy chế của Công ty.

- Công ty chú trọng việc chiêu mộ nhân tài và đào tạo chuyên môn cho nhân sự nhằm nâng cao chất lượng hoạt động kinh doanh và chuẩn bị cho các nghiệp vụ UBCKNN sẽ mở rộng trong thời gian tới.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Căn cứ vào kết quả kinh doanh năm 2022 và dự báo tình hình thị trường chứng khoán năm 2023, Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh 2023 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% Tăng trưởng
1	Doanh thu	23.481.120.221	33.990.600.000	45%
2	Lợi nhuận trước thuế	-11.971.315.103	15.994.364.000	234%
3	Nhân sự	29	31	7%
4	Tiền lương	8.646.269.028	9.546.300.000	10%

Ban điều hành đưa ra các giải pháp để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 như sau:

- Nâng cao chất lượng sản phẩm tư vấn. Phát triển mạng lưới khách hàng để đẩy mạnh hoạt động tư vấn.
- Kiện toàn bộ máy nhân sự, đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho nhân viên.
- Tiếp tục quản trị rủi ro hiệu quả trong hoạt động tự doanh, đẩy mạnh phân tích dữ liệu hỗ trợ thúc đẩy kinh doanh.
- Điều chỉnh linh hoạt kế hoạch hoạt động tư vấn, đầu tư của Công ty cho phù hợp với tình hình thị trường.
- Tối ưu hóa các quy trình, sản phẩm nhằm tiết kiệm và sử dụng chi phí hiệu quả.
- Kiểm soát chi phí kinh doanh, chi phí hoạt động theo tiêu chuẩn, định mức kế hoạch. Tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, tuân thủ các quy định của UBCKNN và pháp luật.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2022, là năm đầy biến động của thị trường chứng khoán, tình hình kinh tế trong nước và thế giới tiếp tục có nhiều khó khăn, thị trường tài chính Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng có nhiều biến động khó lường. Nhiều công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư trên thị trường có sự sụt giảm mạnh về doanh thu, lợi nhuận. Chỉ số VN-Index giảm 491 điểm, tương đương giảm 32,78% so với kết thúc năm 2021. Trong bối cảnh thị trường tài chính trong nước rất khó khăn, năm 2022 Công ty đã không hoàn thành được kế hoạch kinh doanh và mức lợi nhuận bị âm. Trước tình hình tài chính thế giới và trong nước đặc biệt khó khăn, công tác theo dõi cập nhật tình hình thị trường, tình hình cổ phiếu và dự báo sớm được các bộ phận phối hợp chặt chẽ nhịp nhàng. LVS đẩy mạnh việc giám sát và cảnh báo rủi ro thị trường thông qua xây dựng các kịch bản ứng phó với rủi ro trong từng điều kiện biến động. Bám sát xu hướng thị trường, giám sát hoạt động tự doanh cùng với nỗ lực quản trị,

điều hành của Ban lãnh đạo và sự cố gắng, đồng lòng của toàn bộ CBNV giúp LVS giảm một phần tổn thất từ hoạt động tự doanh, các hoạt động tư vấn, lưu ký chứng khoán, và quản lý cổ đông vẫn hoàn thành kế hoạch được giao.

- Doanh thu sụt giảm mạnh và chỉ đạt 36% kế hoạch năm: Năm 2022, LVS ghi nhận doanh thu là 23,48 tỷ đồng, giảm 70% so với doanh thu đạt được trong năm 2021, và chỉ đạt 36% kế hoạch kinh doanh đã đề ra trong năm 2022. Trong đó, hoạt động tự doanh chứng khoán giảm lớn nhất tới 83% so với năm 2021 và chỉ đạt 26% kế hoạch đề ra. Thị trường chứng khoán giảm mạnh ảnh hưởng đến hoạt động Tự doanh là nguyên nhân chính ảnh hưởng đến tổng doanh thu và lợi nhuận năm 2022, các hoạt động kinh doanh khác của LVS vẫn được duy trì ổn định.
- Lợi nhuận sau thuế không đạt kế hoạch đã đề ra: Lợi nhuận sau thuế năm 2022 của LVS được ghi nhận là lỗ 11,98 tỷ đồng.

2. Đánh giá về việc tuân thủ chế độ tài chính công ty chứng khoán

Năm 2022, chỉ tiêu an toàn tài chính của Công ty luôn đạt mức cao hơn 180%, đáp ứng yêu cầu về chỉ tiêu an toàn tài chính của công ty chứng khoán.

Ban TGD chỉ đạo các bộ phận nghiệp vụ liên quan báo cáo cho Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước (“UBCKNN”), Ủy ban Giám sát tài chính và các cơ quan liên quan khác theo đúng quy định.

Toàn bộ hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt là hoạt động đầu tư tự doanh chứng khoán đều tuân thủ đúng các quy định tại Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2020 hướng dẫn hoạt động của Công ty chứng khoán.

Các nhân viên có chứng chỉ hành nghề chứng khoán đều được bố trí đúng vị trí và đủ theo quy định. Các nhân viên có chứng chỉ hành nghề đều tuân thủ quy tắc đạo đức trong hành nghề chứng khoán và các quy định của Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Việc tăng/giảm nhân viên có chứng chỉ hành nghề đều được báo cáo UBCKNN đầy đủ, kịp thời.

3. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGD

Chỉ số VN-Index của thị trường chứng khoán Việt Nam vào nhóm các TTCK giảm mạnh nhất thế giới, đóng cửa ngày 30/12/2022 ở mức 1.007,09 điểm, VN-Index đã giảm tới 32,7% so với năm 2021, chỉ số HNX-Index đóng cửa ở mức 205,31 điểm, giảm 56,7% so với cuối năm 2021. Cùng với đà giảm của chỉ số, thanh khoản thị trường cổ phiếu thấp với giá trị giao dịch bình quân đạt 20.410 tỷ đồng/phiên, giảm 23,3% so với bình quân năm 2021. Ban TGD đã chủ động báo cáo HĐQT, đưa ra các báo cáo định kỳ và bất thường để HĐQT chỉ đạo Ban TGD đánh giá phân tích các cơ hội và thách thức trong tình hình khó khăn để đưa ra được các quyết định kinh doanh nhằm giảm một phần tổn thất cho hoạt động tự doanh và giữ ổn định cho các hoạt động khác của Công ty trong năm 2022.

HDQT đã thực hiện kiểm tra, giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban TGD. Ban TGD thường xuyên chủ động báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, các khó khăn, vướng mắc trong quá trình điều hành. Từ đó HDQT đã có những chỉ đạo kịp thời để đưa ra các giải pháp điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong công tác quản lý điều hành, Ban TGD và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị Quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HDQT.

Trên cơ sở các quy định của Pháp luật và của Công ty, Bộ máy điều hành Công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho HDQT trong việc thực hiện kế hoạch kinh doanh.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đánh giá LVS vẫn đang gặp nhiều khó khăn như: Nguồn vốn còn hạn chế so với các công ty chứng khoán khác; thị trường chứng khoán vẫn có nhiều biến động và rủi ro. Do đó, HDQT xác định phương hướng hoạt động năm 2023 của Công ty như sau:

- Chỉ đạo Ban TGD: tiếp tục tìm kiếm các Hợp đồng tư vấn tài chính doanh nghiệp với các khách hàng, đem lại doanh thu và lợi nhuận cho Công ty; hoạt động tự doanh chứng khoán cần phân tích, đánh giá thận trọng trước khi đầu tư;
- HDQT sẽ tích cực giới thiệu, tìm kiếm các đối tác, khách hàng, Hợp đồng tư vấn cho Công ty;
- Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty tiếp tục ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu năm 2023 do ĐHĐCĐ giao;
- Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tình hình tài chính an toàn, tuân thủ các quy định của UBCKNN và pháp luật;
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động Công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HDQT được quy định tại Điều lệ và các quy định khác của Công ty.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

- Bà Nguyễn Thị Bích Hồng - Chủ tịch HDQT
- Ông Nguyễn Văn Thanh - Phó Chủ tịch HDQT
- Ông Nguyễn Văn Huynh - Thành viên HDQT
- Ông Dương Công Vịnh - Thành viên HDQT độc lập

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

TT	Cơ cấu thành viên	Chức vụ
I	Hội đồng chiến lược	
1	Nguyễn Thị Bích Hồng	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên
II	Hội đồng kinh doanh	
1	Nguyễn Văn Huỳnh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Nguyễn Thị Bích Hồng	Thành viên
III	Hội đồng công nghệ	
1	Đương Công Vịnh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Bích Hồng	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên
IV	Hội đồng đối ngoại	
1	Nguyễn Văn Thanh	Chủ tịch Hội đồng
2	Nguyễn Thị Bích Hồng	P. Chủ tịch Hội đồng
3	Huỳnh Văn Phát	Thành viên

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2022/NQ-HĐQT	17	01	Chi trước Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021
2	02/2022/NQ-HĐQT	25	01	Kế hoạch đầu tư tổng thể năm 2022 của LVS
3	03/2022/NQ-HĐQT	27	01	Điều chỉnh lương năm 2022
4	04/2022/NQ-HĐQT	16	02	Địa điểm, thời gian dự kiến tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022.
5	05a/2022/NQ-HĐQT 05b/2022/NQ-HĐQT	25	02	Thực hiện thủ tục đăng ký kinh doanh cho Công ty và Chi nhánh LVS; Chuẩn bị đề cử, ứng cử nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát LVS nhiệm kỳ 2018-2023.
6	06/2022/NQ-HĐQT	07	3	Cho ý kiến biểu quyết một số nội dung chính tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 của POT (Cty CP Thiết bị Bưu điện).

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Tháng	Trích yếu nội dung
7	07/2022/NQ-HĐQT	24	3	Thông qua nội dung, tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 của LVS; thông qua ứng viên dự kiến bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.
8	08/2022/NQ-HĐQT	24	3	Mua xe ô tô 7 chỗ và thanh lý xe ô tô Altis 4 chỗ
9	09/2022/NQ-HĐQT	28	4	Thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 của LVS
10	10/2022/NQ-HĐQT	13	6	Lựa chọn Công ty AASCN là đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2022 và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của LVS
11	11/2022/NQ-HĐQT	30	8	Lựa chọn Công ty cổ phần Giải pháp phần mềm Tài chính Công nghệ DTND là đơn vị cung cấp phần mềm LVS
12	12/2022/NQ-HĐQT	29	9	Chấp thuận việc thanh lý xe và ký kết hợp đồng mua bán xe Toyota Altis 4 chỗ
13	13/2022/NQ-HĐQT	04	11	Đồng ý việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2022.
14	14/2022/NQ-HĐQT	19	12	Chấp thuận các khoản nợ theo Tờ trình số 34/2022 là khoản nợ không thể thu hồi, đến thời điểm hiện tại đã đủ thời gian xóa nợ. Đồng ý dùng Quỹ dự phòng phải thu khó đòi để xử lý xóa các khoản nợ này trên Báo cáo tài chính và theo dõi khoản nợ ở ngoại bảng.

2. Ban Kiểm soát

a. Ban Kiểm soát (BKS)

- Bà Lê Phương Thanh - Trưởng ban
- Ông Nguyễn Minh Đức - Thành viên
- Ông Trần Trung - Thành viên

b. Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt đã tham gia các cuộc họp của Hội đồng quản trị và một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo định kỳ hoặc bất thường theo yêu cầu hoạt động. Ban kiểm soát đã theo dõi và xem xét mọi số liệu báo cáo tổng kết kinh doanh do Ban Tổng Giám đốc chuẩn bị, giám sát các hoạt động Công ty đảm bảo hoạt động đúng pháp luật, minh bạch và hiệu quả. Đồng thời, Ban kiểm soát

cũng theo dõi ý kiến của cổ đông và các thành viên Hội đồng quản trị để có những góp ý thiết thực với hoạt động của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban Kiểm soát

a. Thù lao và các khoản lợi ích của các thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát; Ban Tổng Giám đốc năm 2022

Đối tượng	Chức danh	Nội dung khoản lợi ích	Giá trị (Đồng)
Nguyễn Thị Bích Hồng	Chủ tịch Hội đồng	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị, Lương và các khoản phụ cấp	2.694.000.000
Nguyễn Văn Thanh	P. Chủ tịch Hội đồng	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	180.000.000
Nguyễn Văn Huỳnh	Thành viên HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	120.000.000
Dương Công Vịnh	Thành viên HĐQT	Thù lao thành viên Hội đồng quản trị	120.000.000
Lê Phương Thanh	Trưởng Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	120.000.000
Trần Thị Hồng (đến ngày 19/04/2022)	Thành viên Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	15.000.000
Ông Nguyễn Minh Đức (từ ngày 19/04/2022)	Thành viên Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	45.000.000
Trần Trung	Thành viên Ban kiểm soát	Thù lao thành viên Ban kiểm soát	60.000.000
Huỳnh Văn Phát	Tổng giám đốc	Lương, BHYT và các khoản phụ cấp	1.752.963.000
Trần Lan Hương	Kế toán trưởng	Lương, BHYT và các khoản phụ cấp	650.173.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

Đối tượng	Mối quan hệ	Giao dịch	Giá trị (Đồng)
Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt	Cổ đông	Lãi tiền gửi có kỳ hạn	3.314.421.901
		Phí quản lý cổ đông	4.000.000.000
		Tư vấn tài chính	3.000.000.000
		Lãi trái phiếu	948.000.000
Nguyễn Thị Bích Hồng – Chủ tịch HĐQT	Cổ đông, người quản lý Công ty	Tiền lương và các khoản có tính chất theo lương	2.694.000.000

VI. Báo Cáo Tài Chính

Ý kiến của Kiểm toán viên

“Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Liên Việt tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo đính kèm

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty



Nguyễn Thị Bích Hồng